

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1096/2023/KDTM-PT

Ngày: 28/11/2023

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Đoàn Trang

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Thảo

Bà Mai Thị Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Kim Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2023/TLPT-KDTM ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”.

Do bản án sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bị Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5124/2023/QĐPT-KDTM ngày 01 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH May mặc HN

Địa chỉ: Số 69 Đường A (Khu dân cư City Land – Center Hills), Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1979

Trú tại: số 179/7/29, Lê Đình T, Phường TQ, Quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ

Địa chỉ: Số 465 Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng H, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn Tr, sinh năm 1982

Địa chỉ: 15 Phan Văn N, Phường Phú TH, Quận TP, TPHCM

(Giấy ủy quyền ngày 08/4/2022)

(Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Tóm tắt nội dung vụ án và quyết định của bản án sơ thẩm như sau:

Trong đơn khởi kiện và các bản tự khai, Công ty TNHH May mặc HN (gọi tắt là Công ty HN) có bà Võ Thị Hồng Ngọc đại diện ủy quyền, trình bày:

Ngày 01/04/2021, Công ty HN và Công ty TNHH Dịch Vụ Thương mại BQ (gọi tắt là Công ty BQ) ký Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ về việc mua bán gang tay cao su y tế với số lượng 12.800 thùng, đơn giá 79 USD/thùng. Tổng giá trị hợp đồng: 1.011.200 USD. Công ty HN đã thực hiện đặt cọc 30% tổng giá trị hợp đồng là 303.360 USD (tương ứng 7.025.817.600 đồng, tỷ giá 23.160 đồng/1USD) vào ngày 07/04/2021 theo đúng thỏa thuận hợp đồng.

Tuy nhiên, đến ngày 03/11/2021, Công ty BQ vẫn không thực hiện giao bất kỳ đợt hàng nào, mặc dù Công ty HN đã nhiều lần liên hệ yêu cầu giao hàng. Theo công văn ngày 11/11/2021 và ngày 02/12/2021, Công ty BQ thừa nhận vi phạm thời gian giao hàng theo thỏa thuận tại hợp đồng và đề nghị được giao thay thế lô hàng khác cho Công ty HN. Công ty BQ liên tục yêu cầu Công ty HN đặt cọc 30% giá trị hợp đồng, một số tiền rất lớn rồi tìm cách kéo dài việc giao hàng, có ý chiếm đoạt tiền của Công ty HN cho đến khi Công ty HN đòi lại tiền cọc thì Công ty BQ lại đề xuất Công ty HN chấp nhận chuyển qua lô hàng khác để thay thế, gần như ép buộc Công ty HN vào tình thế phải chấp nhận yêu cầu này để được tiếp tục thực hiện hợp đồng, trong khi thông tin về lô hàng và chất lượng, chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ ... hoàn toàn không có thiện chí cung cấp trước khi Công ty HN quyết định đổi hàng hay không. Nhận thấy Công ty BQ có nhiều khuất tất trong hợp tác làm ăn, không minh bạch và trung thực với Công ty HN ngay khi ký kết hợp đồng.

Nay, Công ty HN yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ ngày 01/04/2021 được ký kết giữa Công ty HN với Công ty BQ, buộc Công ty BQ phải trả lại tiền đặt cọc mua hàng hóa 303.360USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng. Đồng thời, buộc Công ty BQ phải trả số tiền phạt cọc là 303.360 USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi

chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng. Tổng cộng các khoản là 16.808.296.704 đồng (Mười sáu tỷ tám trăm lẻ tám triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn bảy trăm lẻ bốn đồng).

Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ (gọi tắt là Công ty BQ), có ông Bùi Văn Tr đại diện ủy quyền, trình bày: Ngày 01/4/2021, Công ty HN và Công ty BQ ký Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ về việc mua bán găng tay cao su y tế với số lượng 12.800 thùng, đơn giá 79 USD/thùng. Tổng giá trị hợp đồng: 1.011.200 USD. Công ty BQ đã nhận đặt cọc 30% tổng giá trị hợp đồng với số tiền là 303.360 USD (tương ứng 7.025.817.600 đồng, tỷ giá 23.160 đồng/1USD) vào ngày 07/04/2021 theo đúng thỏa thuận hợp đồng. Ngay sau khi ký hợp đồng và nhận tiền đặt cọc của Công ty HN thì Công ty BQ đã lập tức tiến hành các việc như: In ấn bao bì, đặt cọc và ký hợp đồng với nhà cung cấp găng tay là Công ty Trang thiết bị vật tư y tế 736 (theo hợp đồng số 02.04/2021/HĐTM BQ-VTYT 736) nhằm đảm bảo tiến độ giao hàng, không chiếm dụng vốn như trình bày của Công ty HN. Ngày 08/6/2021, Công ty BQ có gửi công văn cho Công ty HN về việc dời lịch đóng hàng từ ngày 13 và 16/6/2021 sang 19/6/2021, lý do vì địa điểm đóng hàng tại Củ Chi bị phong tỏa, đây là trường hợp bất khả kháng. Ngày 25/6/2021, Công ty HN gửi thông báo yêu cầu hủy hợp đồng mua bán găng tay, lý do không thực hiện đúng cam kết lịch xuất hàng và chất lượng không đúng như mẫu xác nhận, đồng thời yêu cầu hoàn trả tiền cọc 303.360USD và 80.896USD tiền phạt (8% theo ký kết). Ngày 12/7/2021, Công ty BQ có gửi công văn cho Công ty HN thông báo là bị nhà sản xuất găng tay lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trong thời điểm này Công ty BQ và Công ty HN đã thương lượng là thay thế bằng găng tay khác cùng chất lượng và thống nhất được là chọn mẫu mới thay thế. Ngày 12/10/2021, Công ty BQ có gửi Công văn cho Công ty HN về việc thông báo kế hoạch giao hàng găng tay, theo đó sau khi giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ thì Công ty BQ gửi kế hoạch cụ thể và phương án giảm giá sản phẩm cũng như xác nhận đã có hàng cho Công ty HN và thời gian giao hàng dự kiến là ngày 05/11 đến 10/11/2021, số lượng 40 container 40'. Ngày 11/11/2021, Công ty BQ đã gửi công văn số 09/11 cho Công ty HN theo đó thì Công ty BQ đã trình bày sử dụng tiền để thực hiện việc mua găng tay để hoàn thành theo hợp đồng và bị lừa đảo. Tuy nhiên, để hoàn thành hợp đồng đã ký, Công ty BQ có kế hoạch giao hàng của mình cho Công ty HN rõ ràng như đã mua lô hàng khác để giao cho Công ty HN, cũng như giảm giá tiền sản phẩm để bù đắp cho việc chậm trễ giao hàng, in bao bì cho găng tay. Do đó, Công ty HN cho rằng Công ty BQ đơn phương chấm dứt hợp đồng đã ký là không có căn cứ.

Nay, Công ty HN yêu cầu buộc Công ty BQ phải thanh toán tiền cọc cũng như phạt cọc là không có cơ sở vì Công ty BQ không đơn phương chấm dứt Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ. Công ty BQ đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký vì hàng hóa và bao bì đã chuẩn bị rất đầy đủ.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Công ty HN có bà Võ Thị Hồng Ngọc đại diện ủy quyền, vẫn giữ yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ ngày 01/04/2021 được ký kết giữa Công ty HN với Công ty BQ, buộc Công ty BQ phải trả lại tiền đặt cọc mua hàng hóa 303.360 USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng. Đồng thời, buộc Công ty BQ phải trả số tiền phạt cọc là 303.360 USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng. Tổng cộng các khoản là 16.808.296.704 đồng (Mười sáu tỷ tám trăm lẻ tám triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn bảy trăm lẻ bốn đồng).

Công ty BQ, có ông Bùi Văn Tr đại diện ủy quyền, trình bày: Qua yêu cầu của Công ty HN buộc Công ty BQ phải thanh toán tiền cọc cũng như phạt cọc là không có cơ sở vì Công ty BQ không đơn phương chấm dứt Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ. Công ty BQ đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của nguyên đơn Công ty HN, phát biểu: Giữa công ty HN với Công ty BQ đã ký hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ, Công ty HN đã thực hiện đặt cọc 30% tổng giá trị hợp đồng là 303.360 USD (tương ứng 7.025.817.600 đồng theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD) vào ngày 07/04/2021 theo đúng thỏa thuận hợp đồng nhưng phía Công ty BQ vẫn không thực hiện giao bất kỳ đợt hàng cho Công ty HN, như vậy cho thấy Công ty BQ đã vi phạm nghiêm trọng thời hạn giao hàng và phía bị đơn cũng đã thừa nhận việc vi phạm trên, đồng thời có đề nghị được giao thay thế lô hàng khác, tuy nhiên không cung cấp được bất kỳ thông tin gì về lô hàng thay thế như nguồn gốc, xuất xứ, kiểm định chất lượng ... nên công ty HN không chấp nhận đề nghị giao hàng thay thế của Công ty BQ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty HN về việc hủy bỏ Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ ngày 01/04/2021 được ký kết giữa Công ty HN với Công ty BQ, buộc Công ty BQ phải trả lại tiền đặt cọc mua hàng hóa 303.360 USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng; đồng thời, buộc Công ty BQ phải trả số tiền phạt cọc là 303.360 USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng. Tổng cộng các khoản là 16.808.296.704 đồng (Mười sáu tỷ tám trăm lẻ tám triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn bảy trăm lẻ bốn đồng).

[2] Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân đã tuyên:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH May mặc HN.

Hủy bỏ Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ ngày 01/04/2021 được ký kết giữa Công ty TNHH May mặc HN với Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ. Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ phải trả cho công ty TNHH May mặc HN số tiền đặt cọc mua hàng hóa 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả 1.378.330.752 đồng, tổng cộng là 8.404.148.352 đồng (Tám tỷ bốn trăm lẻ bốn triệu một trăm bốn mươi tám ngàn ba trăm năm mươi hai đồng).

Kể từ ngày Công ty TNHH May mặc HN có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ chậm thanh toán khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tính theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí KDTMST:

2.1. Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ phải chịu số tiền án phí là 116.404.148 đồng (Một trăm mười sáu triệu bốn trăm lẻ bốn ngàn một trăm bốn mươi tám đồng).

2.2. Công ty TNHH May mặc HN phải chịu số tiền án phí là 116.404.148 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 61.080.000 đồng theo biên lai thu số 0033481 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân. Công ty TNHH May mặc HN còn phải nộp số tiền án phí là 55.324.148 đồng (Năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn một trăm bốn mươi tám đồng).

Ngoài ra, bản án còn quyết định về nghĩa vụ án thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

[3] Ngày 09/8/2023, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị một phần bản án sơ thẩm theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 6079/QĐ-VKS-KDTM đối với bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân. Nội dung kháng nghị như sau:

Đối với yêu cầu buộc Công ty BQ phải chịu tiền phạt cọc là 303.360 USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD, tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng.

Tại Mục [2.2] phân nhận định của bản án ghi nhận nội dung:

“Như vậy, có cơ sở vững chắc xác định, Công ty BQ vẫn mong muốn được tiếp tục thực hiện hợp đồng và giao hàng thay thế cùng chủng loại theo hướng giảm giá để khắc phục cho việc chậm giao hàng nhưng không được phía Công ty HN đồng ý vì lo ngại hàng hóa không bảo đảm chất lượng. Do đó, Công ty HN cùng với ý kiến phát biểu của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho rằng phía Công ty BQ đã đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu buộc Công ty BQ phải trả tiền phạt cọc là

303.360USD tương đương số tiền 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng, là không có căn cứ chấp nhận”.

Tuy nhiên, tại phần Quyết định của bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH May mặc HN.

Hủy bỏ Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ ngày 01/4/2021 được ký kết giữa Công ty TNHH May mặc HN với Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ. Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ phải trả cho Công ty TNHH May mặc HN số tiền đặt cọc mua hàng hóa 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả 1.378.330.752 đồng, tổng cộng là 8.404.148.352 đồng. Nhưng không tuyên án đối với phần yêu cầu của nguyên đơn không được Tòa án chấp nhận là vi phạm điểm c khoản 2 Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Cụ thể, quy định như sau “*Trong phần quyết định phải ghi rõ các căn cứ pháp luật, quyết định của Hội đồng xét xử về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án, về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo đối với bản án; Tr hợp có quyết định phải thi hành ngay thì phải ghi rõ quyết định đó*”.

Vì các lẽ trên;

1. Kháng nghị một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo thủ tục phúc thẩm.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân về phần tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu của Công ty HN về việc yêu cầu buộc Công ty BQ phải trả tiền phạt cọc và tiền lãi chậm trả theo hướng phân tích trên.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn và bị đơn xác định không kháng cáo bản án sơ thẩm, không có ý kiến đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì việc khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại. Bị đơn có địa chỉ tại Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân Quận Bình Tân thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào bản án sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 và nội dung kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phần Nhận thấy, bản án sơ thẩm đã nêu nhận định của Hội đồng xét xử đối với yêu cầu buộc Công ty BQ phải chịu tiền phạt cọc là 303.360 USD quy đổi theo tỷ giá 23.160 đồng/1USD, tương đương 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng như sau: *“Như vậy, có cơ sở vững chắc xác định, Công ty BQ vẫn mong muốn được tiếp tục thực hiện hợp đồng và giao hàng thay thế cùng chủng loại theo hướng giảm giá để khắc phục cho việc chậm giao hàng nhưng không được phía Công ty HN đồng ý vì lo ngại hàng hóa không bảo đảm chất lượng. Do đó, Công ty HN cùng với ý kiến phát biểu của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho rằng phía Công ty BQ đã đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu buộc Công ty BQ phải trả tiền phạt cọc là 303.360USD tương đương số tiền 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả từ ngày 15/11/2021 đến 12/7/2023, theo mức lãi suất 11.83%/năm, với số tiền 1.378.330.752 đồng, là không có căn cứ chấp nhận”*.

Tuy nhiên, tại phần Quyết định của bản án sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 lại tuyên xử: *“Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH May mặc HN. Hủy bỏ Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ ngày 01/4/2021 được ký kết giữa Công ty TNHH May mặc HN với Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ. Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ phải trả cho Công ty TNHH May mặc HN số tiền đặt cọc mua hàng hóa 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả 1.378.330.752 đồng, tổng cộng là 8.404.148.352 đồng”* nhưng không quyết định đối với phần yêu cầu của nguyên đơn không được Tòa án chấp nhận.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị đối với bản án sơ thẩm.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Toà án Quận Bình Tân có sai sót khi tuyên án, không nêu đầy đủ quyết định của Hội đồng xét xử đối với việc giải quyết vụ án, cụ thể là không tuyên xử về phần yêu cầu của nguyên đơn không được Toà án chấp nhận. Do đó, nội dung kháng nghị được nêu tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 6079/QĐ-VKS-KDTM ngày 09/8/2023 là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân về phần tuyên xử: *“không chấp nhận yêu cầu của Công ty HN về việc yêu cầu buộc Công ty BQ phải trả tiền phạt cọc và tiền lãi chậm trả.”*

[3]. Về án phí:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu không được Toà án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 6079/QĐ-VKS-KDTM ngày 09/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 69/2023/KDTM-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng các Điều 30, 38, điểm c khoản 2 Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH May mặc HN.

Hủy bỏ Hợp đồng thương mại số 01.04/2021/HĐTM.HNG-BQ ngày 01/04/2021 được ký kết giữa Công ty TNHH May mặc HN với Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ. Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ phải trả cho Công ty TNHH May mặc HN số tiền đặt cọc mua hàng hóa 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả 1.378.330.752 đồng, tổng cộng là 8.404.148.352 đồng (Tám tỷ bốn trăm lẻ bốn triệu một trăm bốn mươi tám ngàn ba trăm năm mươi hai đồng).

Kể từ ngày Công ty TNHH May mặc HN có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ chậm thanh toán khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tính theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[2] Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH May mặc HN về việc buộc Công ty BQ phải trả tiền phạt cọc và tiền lãi chậm trả đối với số tiền đặt cọc mua hàng hóa 7.025.817.600 đồng và lãi chậm trả 1.378.330.752 đồng, tổng cộng là 8.404.148.352 đồng.

[3] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại BQ phải chịu án phí là 116.404.148 đồng (Một trăm mười sáu triệu bốn trăm lẻ bốn ngàn một trăm bốn mươi tám đồng).

Công ty TNHH May mặc HN phải chịu án phí là 116.404.148 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 61.080.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0033481 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân. Công ty TNHH May mặc HN còn phải nộp số tiền án phí là 55.324.148 đồng (Năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn một trăm bốn mươi tám đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- TAND quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Đoan Trang

